

Số: 26/2024/QĐST-DS

Triệu Sơn, ngày 07 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; điểm b tiểu mục 1.3 mục 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Giáo T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 59, đường tỉnh lộ 517 Thị T, xã Đồng T, huyện Triệu S, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị S, sinh năm 1997.

Bà Phạm Thị V, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 07, ngõ 02, Đồng X, xã Đồng T, huyện Triệu S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về thỏa thuận dân sự: Ngày 09/11/2023, ông Nguyễn Giáo T, bà Lê Thị S và bà Phạm Thị V thống nhất thỏa thuận ký kết hợp đồng vay số tiền: 78.100.000đ (*Bảy mươi tám triệu, một trăm nghìn đồng*), lãi suất 1,5%/tháng, thời hạn trả nợ đến ngày 23/4/2024. Quá thời hạn trả nợ, bà S và bà V chưa trả tiền cho ông T.

- Về trách nhiệm trả nợ: Bà Lê Thị S và bà Phạm Thị V có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Giáo T số tiền: 78.100.000đ và tiền lãi tính đến ngày 30/5/2024 là: 7.849.000đ, tổng cộng: 85.949.000đ (*Tám mươi lăm triệu, chín trăm bốn mươi chín nghìn đồng*), cụ thể: Bà S và bà V trả nợ gốc và lãi cho ông T vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 20/6/2024 đến ngày 20/12/2024 phải trả hết nợ.

Kể từ ngày 31/5/2024, bà S và bà V còn phải chịu khoản tiền lãi 1,5%/tháng đối với số tiền vay tương ứng với thời gian chậm trả theo thỏa thuận của các đương sự.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Bà S và bà V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm: 2.149.000đ (*Hai triệu, một trăm bốn mươi chín nghìn đồng*).

Hoàn trả lại cho ông T số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 2.015.000đ (*Hai triệu, không trăm mười lăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2023/0002931 ngày 16/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Triệu Sơn;
- CCTHADS Triệu Sơn;
- TA tỉnh;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu